

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH PHÚ YÊN

Bản án số: **56/2021/HS-PT**

Ngày: 13/9/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Việt Hùng;

Các Thẩm phán: Ông Võ Nguyên Tùng và ông Trần Minh Quang;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Nin – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:

Ông Huỳnh Văn Tám – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 13 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 59/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo Huỳnh Bá L, Nguyễn Huỳnh Đ do có kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Bá L, Nguyễn Huỳnh Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2021/HS-ST ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Huỳnh Bá L, sinh ngày 06/02/2002; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Huỳnh Bá Ph, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1977; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Nguyễn Huỳnh Đ; sinh ngày 18/01/2003; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Nguyễn Kim N, sinh năm 1965 và bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1971; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ: Bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên, có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ: Bà Nguyễn Thị Khánh Duy – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Yên, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Kim Kh, Trần Quốc B nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nhóm của Nguyễn Kim Kh, Huỳnh Bá L, Trần Quốc B, Nguyễn Huỳnh Đ và nhóm của Hồ L1, Nguyễn Văn H, Huỳnh Phước L2, Trần Tuấn K có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 11 giờ ngày 31/3/2020, Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn N tổ chức ăn nhậu tại nhà của N ở khu phố P, phường H, thị xã Đ để hoà giải mâu thuẫn, tuy nhiên trong lúc ăn nhậu lại tiếp tục xảy ra cãi vã giữa hai nhóm. Khi L2 đòi đánh Kh, Kh về nhà lấy 03 cái rựa, 01 con dao đem cất giấu trước nhà N và nói cho L biết để chuẩn bị đánh nhau. Khi H và L cãi vã, L lấy rựa chém H nhưng không trúng, L1 can ngăn dẫn H về. Đến 16 giờ cùng ngày, L1 cầm rựa, H cầm tuýp sắt quay lại nhà N để đánh nhau với nhóm của Kh. Một người dân (*không xác định là ai*) giật lấy tuýp sắt của H còn L1 tiếp tục đến trước nhà N nói: “Nãy đưa nào đánh tao thì ra đây”. Kh, L, B, Đ mỗi người cầm 01 cái rựa do Kh chuẩn bị, Đ nhặt 01 khúc gỗ vuông có cạnh khoảng 4cm, dài 70cm ở hàng rào trước nhà N đứng thủ sẵn trong nhà. Khi thấy S can ngăn, giật rựa của L1 thì Kh, L, B, Đ xông vào đánh, chém L1. Kh dùng rựa chém một nhát làm đứt ngón tay cái bàn tay phải của L1, B dùng rựa chém trúng cánh tay phải của L1, L dùng rựa chém trúng vai phải của L1. L1 bỏ chạy thì Kh, L, B, Đ đuổi theo, Đ dùng khúc gỗ đánh vào lưng của L1. L1 bị thương được đưa đến Bệnh viện cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 122/TgT ngày 12/5/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Tỷ lệ thương tích của Hồ L1 là 29%, cụ thể: tổn thương cơ xương khớp 21%, đánh giá phần mất ngón 1 tay phải. Tổn thương phần mềm 06%, trong đó vùng lưng phải để lại 4 vết sẹo, 03 vết diện (1x 0,5cm), (0,5x 0,7cm), (2x 0,7cm) đánh giá mỗi vết 01%. Lưng bên trái 02 vết sẹo mỗi sẹo đánh giá 01%, sẹo mặt sau cánh tay phải đánh giá 01%; Tổn thương phần mềm 04%, trong đó sẹo mặt sau đầu trên cánh tay phải đánh giá 02%, sẹo lưng phải diện (4x0,8)cm đánh giá 02%. Vật tác động là vật có cạnh sắc.

Tại bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 140/TgT ngày 29/5/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Tổn thương phần mềm 01%, đánh giá vết thương ngón 2 bàn tay phải. Tổng tỷ lệ thương tích của Hồ L1 vào ngày 31/3/2020 là 29% theo phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế. (*Tỷ lệ thương tích tại bản giám định số 122/TgT ngày 12/5/2020 là 28,7%, làm tròn 29%, cộng với thương tích ngón 2 bàn tay phải 01% là 29,4%, làm tròn 29%*).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2021/HS-ST ngày 24/5/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đ đã tuyên các bị cáo Huỳnh Bá L, Nguyễn Huỳnh Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng Điều đ, Khoản 1 Điều 134; Điều b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Huỳnh Bá L, Nguyễn Huỳnh Đ; Áp dụng thêm Điều 91, khoản 1 Điều 101 đối với bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ. Xử phạt: Bị cáo

Huỳnh Bá L 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Kim Kh, Trần Quốc B; phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/6/2021, bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 02/6/2021, bị cáo Huỳnh Bá L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Huỳnh Bá L, Nguyễn Huỳnh Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Bá L, Nguyễn Huỳnh Đ— Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ trình bày lời bào chữa: Thương tích của bị hại do các bị cáo khác dùng rựa chém, bị cáo Đ chỉ dùng cây đánh nhưng không gây thương tích cho bị hại. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo Huỳnh Bá L, Nguyễn Huỳnh Đ tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo Nguyễn Kim Kh, Trần Quốc B; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, công cụ phạm tội và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 31/3/2020, tại thôn P, thị trấn H, huyện Đ (nay là khu phố P, phường H, thị xã Đ), Nguyễn Kim Kh, Huỳnh Bá L, Trần Quốc B, Nguyễn Huỳnh Đ đã dùng rựa, khúc gỗ là hung khí nguy hiểm để chém, đánh Hồ L1, hậu quả làm đứt ngón tay cái bàn tay phải, bị thương ở cánh tay phải, vai phải và lưng với tổng tỉ lệ thương tích 29% nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử các bị cáo Huỳnh Bá L, Nguyễn Huỳnh Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo Huỳnh Bá L, Nguyễn Huỳnh Đ nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an và an

toàn xã hội ở địa phương, thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm khắc. Xét kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Bá L, Nguyễn Huỳnh Đ Hội đồng xét xử thấy: Khi lượng hình án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng đó là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo L còn được bị hại xin cho hưởng án treo, có ông nội được Nhà nước tặng Kỷ niệm chương, Huân chương kháng chiến hạng nhì nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Huỳnh Bá L 02 năm 03 tháng tù và xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ 01 năm 03 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ cung cấp tài liệu chứng minh đã bồi thường đủ số tiền cho người bị hại theo bản án sơ thẩm, bị cáo Huỳnh Bá L tiếp tục bồi thường thêm cho bị hại số tiền 20.000.000đồng; được người bị hại tiếp tục có đơn xin cho các bị cáo được hưởng án treo, chứng tỏ các bị cáo thật sự ăn năn hối cải. Đây là tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm nên chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Bá L, Nguyễn Huỳnh Đ, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật nhưng cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ là người chưa thành niên phạm tội, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên áp dụng quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đ mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định.

[3] Các bị cáo Huỳnh Bá L, Nguyễn Huỳnh Đ kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c, Khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Bá L, Nguyễn Huỳnh Đ— Sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Bá L, Nguyễn Huỳnh Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng Điểm đ, Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Huỳnh Bá L, Nguyễn Huỳnh Đ ; áp dụng thêm Điều 54; Điều 91, Khoản 1 Điều 101 đối với bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ.

Xử phạt:

- Bị cáo **Huỳnh Bá L – 02** (Hai) **năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo **Nguyễn Huỳnh Đ– 01** (Một) **năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các bị cáo Huỳnh Bá L, Nguyễn Huỳnh Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng (1);
- TAND thị xã Đông Hòa (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- VKSND thị xã Đông Hòa (1);
- Sở tư pháp (1);
- PV27 (1);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Hùng

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Yên, ngày 08 tháng 9 năm 2021

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 08 tháng 9 năm 2021;

Tại phòng nghị án – Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Việt Hùng và ông Lê Ngọc Minh.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 49/2021/TLPT-HS ngày 23 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo: **Ngô Quốc Tạo**, sinh năm 1999; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn Phú Mỹ, xã An Dân, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên; và đồng phạm. Đã bị Tòa án nhân dân huyện Tuy An xử phạt về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; với mức hình phạt mỗi bị cáo 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào Điều 299, 326, 354 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN HÌNH SỰ NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

* Các Thẩm phán cùng thống nhất ý kiến: Các bị cáo Ngô Quốc Tạo và Trần Trung Cang phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

* Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa (CTPT) thống nhất ý kiến của 02 Thẩm phán.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

* Các Thẩm phán cùng thống nhất ý kiến: Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Áp dụng Điểm đ, Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

* Thẩm phán CTPT thống nhất ý kiến của 02 Thẩm phán.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về Quyết định hình phạt:

* Các Thẩm phán cùng thống nhất ý kiến: *Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm; phạt:*

- Bị cáo **Ngô Quốc Tạo** – **03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo **Trần Trung Cang** – **03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Thẩm phán CTPT thống nhất ý kiến của 02 Thẩm phán.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

* Các Thẩm phán cùng thống nhất ý kiến:

Các bị cáo Ngô Quốc Tạo và Trần Trung Cang mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

* Thẩm phán CTPT thống nhất ý kiến của 02 Thẩm phán.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Biên bản kết thúc lúc 10 giờ 45 phút cùng ngày, đã đọc lại cho các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe, nhận đúng, ký tên.

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

